

●41. LUYỆN TẬP

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

– Nắm vững cách viết số đo độ dài dưới dạng số thập phân trong các trường hợp đơn giản.

– Luyện kỹ năng viết số đo độ dài dưới dạng số thập phân.

93

$$\text{a) } 12,44\text{m} = 12\frac{44}{100}\text{ m} = 12\text{m } 44\text{cm} ;$$

$$\text{b) } 7,4\text{dm} = 7\frac{4}{10}\text{ dm} = 7\text{dm } 4\text{cm} ;$$

GV gợi ý HS làm các phần c) và d) :

$$\text{c) } 3,45\text{km} = 3\frac{450}{1000}\text{ km} = 3\text{km } 450\text{m} = 3450\text{m} ;$$

$$\text{d) } 34,3\text{km} = 34\frac{300}{1000}\text{ km} = 34\text{km } 300\text{m} = 34\ 300\text{m}.$$

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Bài 1 :

HS tự làm.

$$a) 35\text{m } 23\text{cm} = 35\frac{23}{100}\text{m} = 35,23\text{m} ;$$

$$b) 51\text{dm } 3\text{cm} = 51\frac{3}{10}\text{dm} = 51,3\text{dm} ;$$

$$c) 14\text{m } 7\text{cm} = 14\frac{7}{100}\text{m} = 14,07\text{m}.$$

GV cho HS nêu lại cách làm và kết quả.

Bài 2 :

GV nêu bài mẫu : Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm : $315\text{cm} = \dots \text{m}$.

Sau đó cho HS thảo luận, HS có thể phân tích : 315cm lớn hơn 300cm mà $300\text{cm} = 3\text{m}$.

$$\text{Có thể viết } 315\text{cm} = 300\text{cm} + 15\text{cm} = 3\text{m } 15\text{cm} = 3\frac{15}{100}\text{m} = 3,15\text{m}.$$

Vậy $315\text{cm} = 3,15\text{m}$.

HS tự làm các ý còn lại, sau đó cả lớp thống nhất kết quả.

$$234\text{cm} = 2,34\text{m}.$$

$$506\text{cm} = 5,06\text{m}.$$

$$34\text{dm} = 3,4\text{m}.$$

Bài 3 :

HS tự làm và thống nhất kết quả.

$$a) 3\text{km } 245\text{m} = 3\frac{245}{1000}\text{km} = 3,245\text{km} ;$$

$$b) 5\text{km } 34\text{m} = 5\frac{34}{1000}\text{km} = 5,034\text{km} ;$$

$$c) 307\text{m} = \frac{307}{1000}\text{km} = 0,307\text{km}.$$

Bài 4 :

HS thảo luận cách làm phần a), b).